

Số: 295/2025/QĐST-HNGĐ

H, ngày 10 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - H

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 246/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2025 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

- Chị Nguyễn Thị Thu P, sinh năm 1988;

Nơi ĐKTT và nơi cư trú: Số 1, ngách 6/2, ngõ 6 Tầng Thiết Giáp, TDP Đồng 2, phường Đ, thành phố H

- Anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1985;

Nơi ĐKTT: Xóm Đ, xã N, tỉnh N; Nơi cư trú: Số 2 Đỗ Ngọc Du, phường H, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu P và anh Nguyễn Văn A kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đồ, huyện L, tỉnh H ngày 16/03/2012. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung. Vợ chồng đã nhiều lần ngồi lại nói chuyện với nhau, hai bên gia đình đã can thiệp, hòa giải nhưng không giải quyết được mâu thuẫn. Nay anh, chị xác định tình cảm vợ chồng không thể đoàn tụ nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu P và anh Nguyễn Văn A có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc L sinh ngày 31/08/2012 và cháu Nguyễn Duy A, sinh ngày 19/04/2015. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao cả hai cháu Ngọc L và Duy A cho chị P trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng kể từ tháng 8 năm 2025; tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của anh An cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

[3]. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thu P và anh Nguyễn Văn A không đề nghị Tòa án giải quyết. Nợ chung: Không có

[4]. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thu P và anh Nguyễn Văn A cùng tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm và dân sự sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 29/08/2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Thu P và anh Nguyễn Văn A thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Thu P và anh Nguyễn Văn A xác định có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 31/08/2012 và cháu Nguyễn Duy A, sinh ngày 19/04/2015. Giao cả hai cháu Ngọc L và Duy A cho chị P trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng kể từ tháng 8 năm 2025; tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của đối với anh A cho đến khi chị P có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Văn A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Chị Nguyễn Thị Thu P và anh Nguyễn Văn A không đề nghị Tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí:** Chị Nguyễn Thị Thu P tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí chị Phương đã nộp theo biên lai số 0005643 ngày 27/8/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 4 - H
- Phòng THADS thành phố H
- UBND xã Ly, tỉnh P
- (GCNKH số 12 ngày 16/03/2012);
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tuyết